TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Số: 54/2018/QĐST-HNGĐ.	*Châu Thành, ngày 27 tháng 4 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 69/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2018 về việc ly hôn, giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Mỹ T, sinh năm 1997, địa chỉ: Số nhà 109, ấp H, xã Đ, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

Bị đơn: Ông Đỗ Phạm Quốc B, sinh năm 1996, địa chỉ: Số nhà 404/8, ấp T, xã L, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Mỹ T và ông Đỗ Phạm Quốc B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Lê Thị Mỹ T và ông Đỗ Phạm Quốc B thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Lê Thị Mỹ T và ông Đỗ Phạm Quốc B không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Về án phí: Bà Lê Thị Mỹ T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí sơ thẩm về yêu cầu ly hôn, khấu trừ số tiền tạm ứng án phí bà Lê Thị Mỹ T đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002141 ngày 30 tháng 3 năm 2018, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Long An, trả lại cho bà Lê Thị Mỹ T số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Ông Đỗ Phạm Quốc B không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- Thi hành án huyện;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã L, huyện Châu Thành, tỉnh Long An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Văn Tùng